TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HẠ LANG
TỈNH CAO BẰNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 08/2019/HS-ST
Ngày 02- 4-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẠ LANG, TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lục Văn Doanh

Hội thẩm nhân dân:

Bà Hoàng Thị Ngoan

Ông Chu Văn Chài

- Thư ký phiên tòa: Ông Sầm Đức Hiệp - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Bà Lương Thị Dim - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 4 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 06/2019/TLST-HS ngày 12 tháng 3 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 83/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 3 năm 2019 đối với bị cáo:

* Hoàng Văn T, sinh ngày 04 tháng 01 năm 1990, tại V, VC, HL, Cao Bằng.

Nơi đăng ký thường trú: Xóm V, xã VC, huyện HL, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: Không nghề; trình độ văn hoá: 02/12; dân tộc:Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn X (đã chết) và bà Chu Thị D; vợ: Thẩm Thị L; con: có 01 con, sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt giam từ ngày 11/12/2018. Có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

- Phan Văn L, sinh năm 1985

Trú tại: CC, xã AL, huyện HL, tỉnh Cao Bằng.

- Triệu Văn T1, sinh năm 1992

Trú tại: PL, xã TĐ, huyện HL, tỉnh Cao Bằng

- Hoàng Văn T2, sinh năm 1987

Trú tại: PK, xã TĐ, huyện HL, tỉnh Cao Bằng.

- Hoàng Văn D, sinh năm 1985

Trú tại: NK, xã VC, huyện HL, tỉnh Cao Bằng.

Tất cả những người làm chứng đều vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ ngày 11/12/2018, Tổ công tác Công an huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng đang làm nhiệm vụ tại phố H, thị trấn TN phát hiện và bắt quả tang Phan Văn L đang tàng trữ trái phép 01 gói chất bột màu trắng, và 01 bơm kim tiêm. L khai, đó là ma túy vừa mua với Hoàng Văn T tại khu vực xóm BĐ, xã TĐ với giá 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) để sử dụng. Qua lời khai của L, Công an đã tiến hành bắt khẩn cấp đối với Hoàng Văn T đồng thời tiến hành cân và trưng cầu giám định số chất bột thu giữ của Phan Văn L có kết quả là chất Heroine, có khối lượng 0,04g (không phẩy không bốn gam). Tại Cơ quan điều tra, chứng minh được ngoài lần bán ma túy cho L, trước đó T còn bán cho Hoàng Văn T2 02 gói với giá 200 Nhân dân tệ (trong đó Triệu Văn T1 góp 100 Nhân dân tệ). Cách ngày bị bắt 05 ngày bán cho Hoàng Văn D 01 gói với giá 170.000đ (một trăm bảy mươi nghìn đồng). Địa điểm những lần bán ma túy nêu trên đều tại khu vực vành đai từ xóm BĐ, xã TĐ đi Bản C, xã VC, huyện H.

Tại bản Cáo trạng số 06/CT-VKSHL-HS ngày 11/3/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Lang đã truy tố Hoàng Văn T về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại các điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa:

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và cho rằng Cáo trạng truy tố là đúng người, đúng tội, không có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng, chỉ đề nghị được xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Tại bản luận tội, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố về tội danh và các tình tiết định khung, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo T được hưởng tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51

BLHS. Xử phạt: Hoàng Văn T từ 07 năm đến 08 năm tù về tội mua bán trái phép chất ma túy. Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tiêu hủy 01 bơm kim tiêm đã thu giữ của Phan Văn L.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hạ Lang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Lang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về các yếu tố cấu thành tội phạm:

Các hành vi mà bị cáo đã thực hiện: Do đã sử dụng ma túy, nên từ đầu tháng 12/2018, Hoàng Văn T bắt đầu bán ma túy cho những người có nhu cầu sử dụng trên địa bàn huyện H, cụ thể: Ngày 06/12/2018, bán cho Hoàng Văn D, trú tại: NK, xã VC 01 gói với giá 170.000đ (một trăm bảy mươi nghìn đồng); ngày 11/12/2018 bán cho Hoàng Văn T2 02 gói với số tiền 200 Nhân dân tệ, trong đó Triệu Văn T1 góp 100 Nhân dân tệ; sau đó bán 01 gói cho Phan Văn L (L rủ Hoàng Văn D cùng đi mua) với số tiền 500.000đ (năm trăm nghìn đồng). Ma túy mà T bán cho các đối tượng được xác định là chất Heroine.

Về ý thức chủ quan của bị cáo: Bị cáo biết ma túy là mặt hàng Nhà nước cấm mua bán, tàng trữ và vận chuyển dưới mọi hình thức nhưng vì lợi nhuận và muốn duy trì việc sử dụng nên bị cáo vẫn cố tình bán, đây là lỗi cố ý trực tiếp. Khi bán ma túy, bị cáo hoàn toàn có đầy đủ năng lực hành vi và năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Việc bán ma túy 03 lần cho 03 đối tượng và mỗi lần bán đều có đầy đủ các yếu tố cấu thành một tội phạm độc lập nên bị coi là phạm tội từ 02 lần trở lên và phạm tội từ 02 người trở lên, đây là tình tiết định khung của tội phạm. Hành vi bán ma túy của bị cáo bị coi là trái phép, đã trực tiếp xâm hại đến sự độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến sức khỏe của người sử dụng, gián tiếp thúc đẩy các tệ nạn và tội phạm trong xã hội. Trong quá trình điều tra, truy tố mặc dù không thu giữ được ma túy trong tay của bị cáo, nhưng qua

lời khai của những người đã mua ma túy với bị cáo hoàn toàn phù hợp với nhau về thời gian, không gian, số lần, số tiền mua ma túy và phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ, nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Lang đã truy tố bị cáo về tội mua bán trái phép chất ma túy theo các điểm b, c khoản 2 Điều 251 BLHS là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Khi phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo đều thành khẩn khai báo, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, cần được áp dụng khi quyết định mức hình phạt đối với bị cáo.

Đối với Phan Văn L là người mua ma túy với Hoàng Văn T, khi bị bắt có thu giữ 01 gói Heroine có khối lượng là 0,04 gam, do không đủ định lượng và qua xem xét lý lịch tư pháp, L không có tiền án, tiền sự theo quy định tại điểm a khoản 1 điều 249 BLHS nên không cấu thành tội. Việc L bị Công an huyện Hạ Lang xử lý bằng hình thức phạt tiền trong lần vi phạm này là hoàn toàn thỏa đáng, đúng quy định của pháp luật.

Đối với Hoàng Văn D, Triệu Văn T1 là những người có liên quan đến việc đi mua ma túy về để sử dụng, nhưng do không thu giữ được ma túy nên không xác định được định lượng nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Lang không truy cứu trách nhiệm hình sự là có cơ sở.

[4] Về vật chứng: Số ma túy bị thu giữ đã đem đi giám định và không được hoàn lại nên không đặt vấn đề xử lý vật chứng. Đối với chiếc bơm kim tiêm được L sử dụng cho việc chích hút ma túy, cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Về án phí: Bị cáo là người bị kết tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Xử phạt Hoàng Văn T 07 (bảy) năm tù, thời hạn tù được tính từ ngày 11/12/2018.

3. Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 bơm kim tiêm của Phan Văn L.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Hoàng Văn T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (hai trăm nghìn) đồng.

5. Về quyền kháng cáo bản án: Bị cáo Hoàng Văn T có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cao Bằng;
- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- Sở tư pháp tỉnh Cao Bằng;
- VKSND huyện Hạ Lang;
- Công an huyện Hạ Lang;
- CCTHADS huyện Hạ Lang;
- UBND xã VC (bằng thông báo);
- Bị cáo;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Lục Văn Doanh